HĐTL VN30- KIỂM NGHIỆM KHU VỰC CẬN TRÊN VÙNG DAO ĐỘNG

MBSecurities

BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2110	21/10/2021	15	1452.00	41,194
VN30F2111	18/11/2021	43	1448.60	422
VN30F2203	17/3/2022	162	1448.40	246
VN30F2206	16/6/2022	253	1447.70	164

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

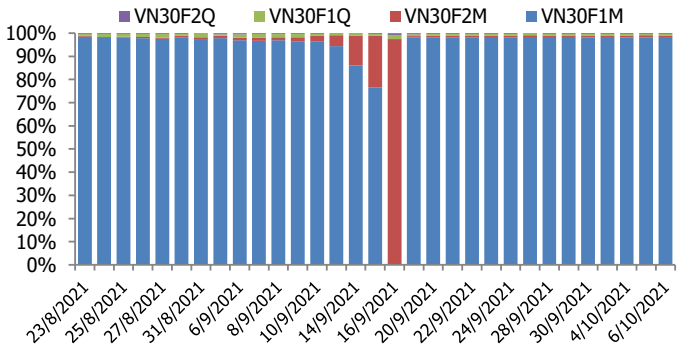

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường tiếp đà hồi phục trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 1,6 đến 4,0 điểm, thấp hơn mức tăng 5,51 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục suy yếu so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 giảm xuống -9,72 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 cũng giảm xuống -13,12 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm nhẹ 9,8% so với phiên liền trước, đạt 105.734 hợp đồng được khớp lệnh.

- Sau khi gặp rung lắc trong phiên sáng và nửa đầu phiên chiều, thị trường bất ngờ tăng tốc trong nửa cuối phiên chiều kéo VN-Index thêm một phiên đóng cửa cao nhất ngày. Về mặt kỹ thuật, đây là phiên thứ 2 liên tiếp VN-Index đóng cửa ở mức cao nhất ngày, vượt hẳn ra ngoài dải trên Bollinger Band, đưa tín hiệu thị trường phá vỡ xu hướng đi ngang kéo dài gần cả tháng 9 và đầu tháng 10. Chỉ số đang gần tiếp cận ngưỡng cản ở khu vực 1366-1375 điểm, là đỉnh của VN-Index đạt được tháng 6/2021 và tháng 8/2021.

- Xu hướng đi ngang có thể sẽ kết thúc khi các chỉ báo kỹ thuật đang ủng hộ chỉ số VN30F1M vượt ngưỡng 1460-1463 điểm. Trạng thái tích lũy đang dần đến hồi kết với thanh khoản sụt giảm nghiêm trọng (thấp nhất kể từ ngày 16/3/2021) và lượng hợp đồng giữ qua đêm (OI) tăng mạnh (hơn 42.000 hợp đồng). Hiện tại, xu hướng của thị trường chưa được quyết định, vì vậy, nhà đầu tư nên tiếp tục quan sát, chờ đợi cơ hội rõ ràng hơn tại vùng cản 1460-1463 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Dự kiến tình trạng rung lắc sẽ còn kéo dài trong những phiên tới. Chiến lược giải ngân cho vị thế mua trong những nhịp rung lắc, tăng tỷ trọng nếu chỉ số vượt qua 1455 điểm. Chiến lược short mở ra khi chỉ số tiến tới test ngưỡng cản theo khung chart 15m hoặc 1h.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Mở vị thế Long nếu giá vượt hẳn khỏi ngưỡng kháng cự 1460-1463 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

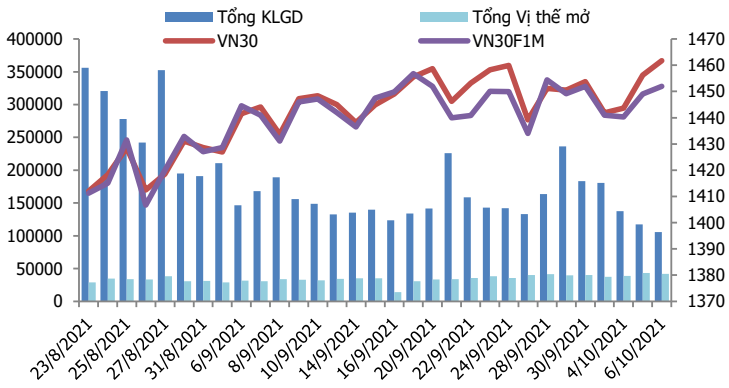

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2110	1452.0	0.21	105,601	-9.7	41,194	-3.1
VN30F2111	1448.6	0.11	106	-42.7	422	1.9
VN30F2203	1448.4	0.23	19	5.6	246	0.4
VN30F2206	1447.7	0.28	8	-81.0	164	-1.8
Tổng			105,734	-9.8	42,026	-3.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M

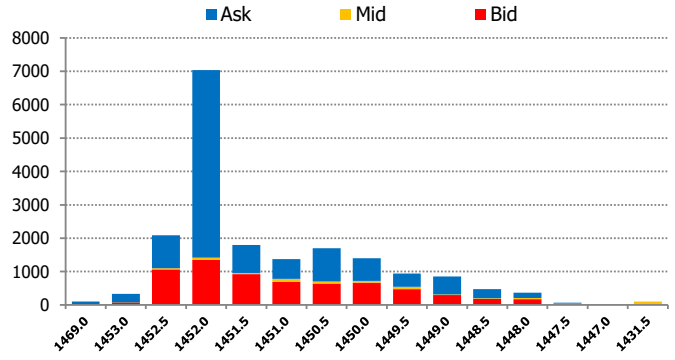

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường tiếp đà hồi phục trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 1,6 đến 4,0 điểm, thấp hơn mức tăng 5,51 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục suy yếu so với phiên trước đó.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 105.734 hợp đồng, giảm 9,8%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 10 với 105.601 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2110 là 1462,50 điểm (cao hơn 10,50 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2111 là 1463,95 điểm (+15,35 điểm), VN30F2112 là 1470,12 điểm (+21,72 điểm) và VN30F2203 là 1474,87 điểm (+21,17 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	NEUTRAL
Hỗ trợ	1445-1448	1435-1438	1398-1405
Kháng cự	1453-1455	1462-1467	1500-1512

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

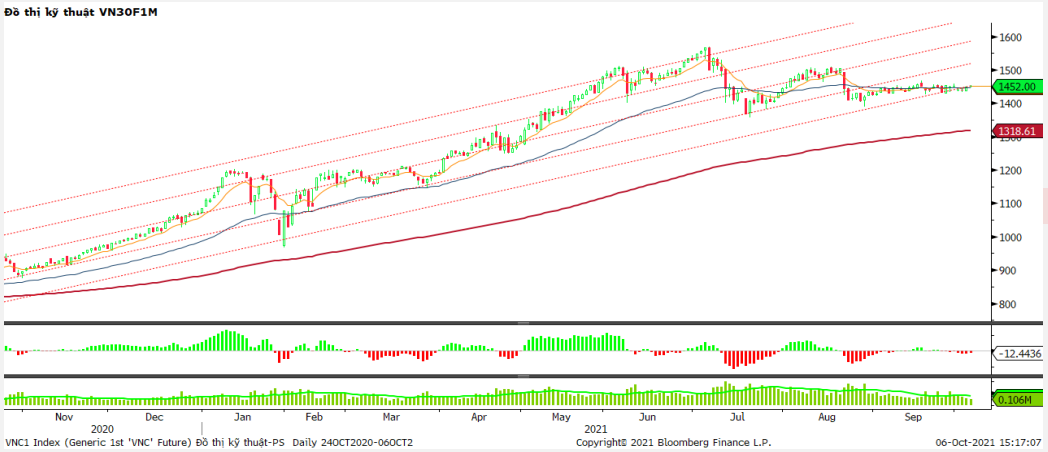

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-3.4	-2.00	-1.4	-1.88
VN30F1Q - VN30F1M	-3.6	-3.90	0.3	-4.12
VN30F1Q - VN30F2M	-0.2	-1.90	1.7	-2.24
VN30F2Q - VN30F1M	-4.3	-5.30	1	-5.34
VN30F2Q - VN30F2M	-0.9	-3.30	2.4	-3.46
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.7	-1.40	0.7	-1.22

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

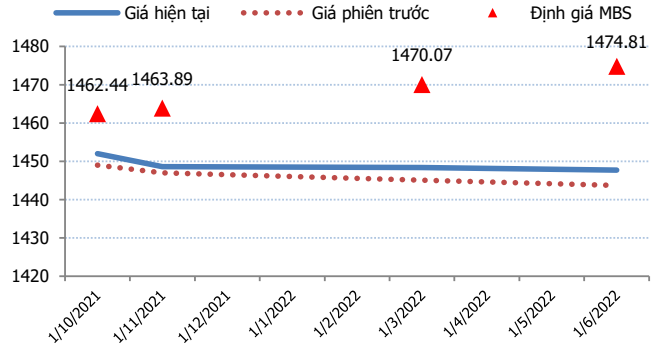

DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

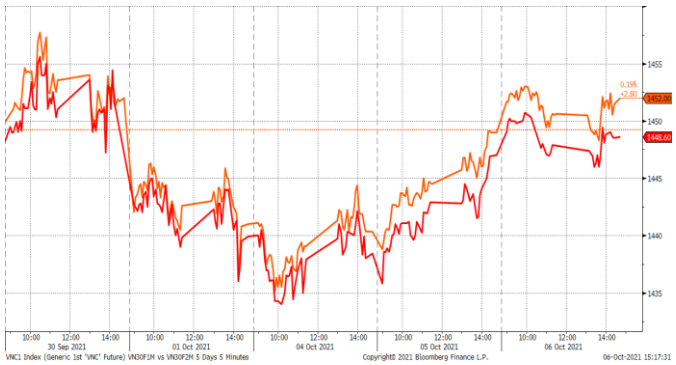

NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường tiếp đà hồi phục trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 1,6 đến 4,0 điểm, thấp hơn mức tăng 5,51 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục suy yếu so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 giảm xuống -9,72 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 cũng giảm xuống -13,12 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.

- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng co hẹp, hiện nằm trong khoảng -4,3 điểm đến -0,2 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2111-VN30F2110) giảm nhẹ xuống -3,4 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

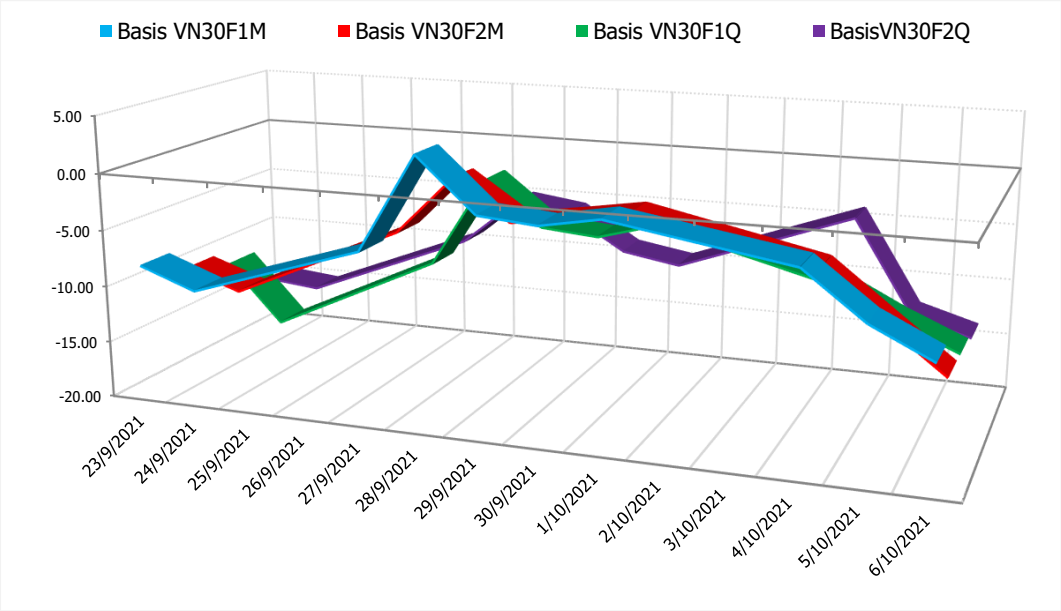

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1362.82	1461.72
Thay đổi	8.19	5.51
%Chg	0.60	0.38
YTD	23.46	36.51
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,214.48	3,822.67
P/E	16.40	14.74
P/B	2.64	2.96

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

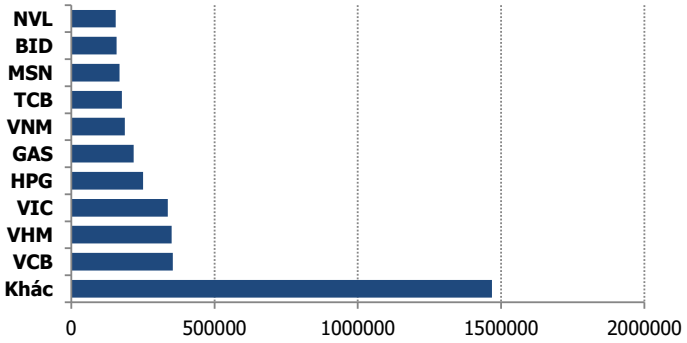

CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX

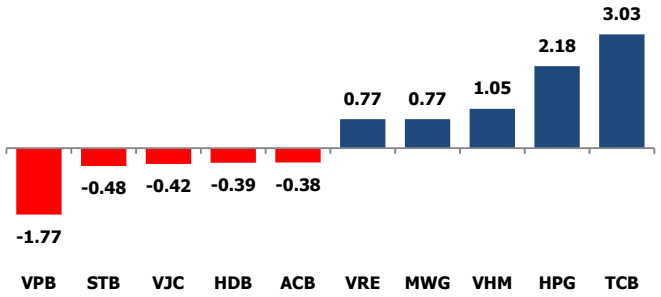

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Những phút cuối cùng của phiên giao dịch hôm nay, bên mua đã bất ngờ "xuất tiền" mua cổ phiếu đẩy hàng loạt cổ phiếu bứt phá tăng mạnh. Đóng cửa phiên giao dịch, VnIndex và VN30-Index đạt mức điểm số cao nhất ngày và chinh phục được các ngưỡng điểm quan trọng tiếp theo là vùng 1360 điểm và 1460 điểm.

  Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,51 điểm (+0,38%) lên 1461,72 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 172,28 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 8.630 tỷ đồng.

  Khối ngoại trở lại bán ròng hơn 570 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung chủ yếu vào các mã HPG (-174 tỷ đồng), NVL (-135,5 tỷ đồng), CTG (-54,3 tỷ đồng), SSI (-49,63 tỷ đồng)…

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,362.82	0.60	16.40	23.46
Dow Jones	34,416.99	0.30	20.69	12.45
S&P500	4,363.55	0.41	26.12	16.17
Nikkei 225	27,528.87	(1.05)	16.05	0.31
Shanghai	3,568.17	0.90	15.22	2.74
DAX	14,973.33	(1.46)	18.00	9.14
Vàng	1,762.91	0.01		(7.14)
Dầu WTI	77.19	(0.31)		59.09

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 04/10/2021			
Nhật- CPI lõi	-0.30%		0.10%
Thứ Ba - 05/10/2021			
Mỹ- PMI phi SX	61.70	61.30	61.90
Thứ Tư -06/10/2021			
Mỹ- Thay đổi việc làm	374K	475K	564K
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-3.481M		-2.346M
Thứ Năm - 07/10/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	351K	320K	
Thứ Sáu - 08/10/2021			
Mỹ- Tỷ lệ thất nghiệp	5.20%	5.10%	
Thứ Hai - 11/10/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục phục hồi vào ngày thứ Tư (06/10) khi nhà đầu tư ngày càng lạc quan về một thỏa thuận trần nợ và mua vào các cổ phiếu công nghệ. Kết thúc phiên giao dịch ngày thú Tư, chỉ số Dow Jones tăng 102,32 điểm (tương đương 0,3%) lên 34.416,99 điểm, xóa sạch mức giảm 459 điểm trước đó trong phiên. Chỉ số S&P 500 tiến 0,4% lên 4.363,55 điểm, sau khi rớt 1,27% xuống mức đáy trong phiên.
- Giá dầu giảm gần 2%, rời khỏi mức cao nhất nhiều năm do tồn trữ dầu thô của Mỹ tăng. Chốt phiên giao dịch ngày 6/10, dầu thô Brent giảm 1,48 USD tương đương 1,8% xuống 81,08 USD/thùng, trong phiên có lúc đạt 83,47 USD/thùng – cao nhất kể từ tháng 10/2018.
- Giá vàng tăng do lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ giảm, song đồng USD tăng mạnh đã hạn chế đà tăng giá vàng, cùng với đó là các nhà đầu tư chờ đợi số liệu thị trường lao động Mỹ vào cuối tuần này. Vàng giao ngay trên sàn LBMA tăng 0,1% lên 1.760,78 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 TCB, HPG và VHM là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, TCB đóng góp 3,03 điểm cho chỉ số VN30.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.47	56,100	1.45	1.62%	1497.319	2.18	9.99	3.40
TCB	Banks	8.69	50,300	2.44	2.64%	427.175	3.03	10.90	2.12
VPB	Banks	7.46	61,600	-1.60	2.79%	1024.152	-1.77	12.19	2.52
VIC	Real Estate Management & Development	7.20	88,600	0.00	1.02%	153.898	0.00	50.16	3.70
VNM	Food Products	5.66	89,300	-0.33	1.01%	223.493	-0.28	19.53	5.90
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.52	94,400	0.00	1.07%	147.768	0.00	22.30	5.10
ACB	Banks	5.46	31,350	-0.48	1.77%	104.145	-0.38	8.74	2.10
VHM	Real Estate Management & Development	5.25	80,500	1.39	1.13%	359.415	1.05	10.44	3.59
MWG	Specialty Retail	4.51	128,300	1.18	2.85%	216.863	0.77	19.96	5.01
MSN	Food Products	4.46	142,200	0.71	1.14%	76.478	0.46	79.57	7.86
MBB	Banks	4.33	27,500	0.36	1.47%	274.258	0.23	9.95	1.95
NVL	Real Estate Management & Development	4.11	105,000	0.57	1.54%	356.34	0.34	29.20	4.60
STB	Banks	3.31	25,500	-0.97	1.38%	298.87	-0.48	13.27	1.51
VCB	Banks	2.96	95,600	0.00	0.84%	65.715	0.00	17.27	3.38
VJC	Airlines	2.66	129,400	-1.07	2.19%	95.77	-0.42	464.45	4.13
HDB	Banks	2.57	24,250	-1.02	2.27%	29.693	-0.39	9.18	1.85
TPB	Banks	2.26	42,300	-0.47	2.98%	358.237	-0.16	10.07	2.24
SSI	Capital Markets	1.93	39,950	-1.11	2.13%	291.097	-0.32	21.46	3.49
VRE	Real Estate Management & Development	1.63	29,400	3.34	3.16%	164.614	0.77	24.61	2.19
CTG	Banks	1.60	29,300	-0.68	2.58%	202.193	-0.16	8.58	1.52
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.35	98,100	1.13	2.93%	37.017	0.22	16.88	3.90
KDH	Real Estate Management & Development	1.29	42,000	1.08	1.56%	77.291	0.20	21.36	3.03
PDR	Capital Markets	1.24	84,300	0.36	2.55%	314.39	0.07	29.07	7.35
SAB	Food Products	0.85	158,400	-1.31	1.65%	6.689	-0.16	21.72	4.88
GAS	Gas Utilities	0.82	113,500	4.13	4.22%	270.03	0.48	27.84	4.65
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.66	53,900	0.00	1.87%	78.707	0.00	16.76	2.75
BID	Banks	0.48	39,400	0.25	1.78%	32.197	0.02	15.99	1.95
GVR	Real Estate Management & Development	0.46	37,850	0.93	2.13%	111.286	0.06	32.07	3.13
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.46	12,850	0.78	3.15%	239.413	0.05	11.91	1.01
BVH	Beverages	0.34	61,000	1.84	2.50%	101.027	0.09	24.19	2.16

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30		Đặc điểm sản phẩm
1	**Mã hợp đồng**		VN30F-yy-mm
2	**Tài sản cơ sở**		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	**Hệ số nhân hợp đồng**		100.000 đồng
4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD Khớp lệnh định kỳ** **GD khớp lệnh liên tục** **GD Thỏa thuận**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 - 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ dao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh tóan**		Thanh tóan bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**		NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Thoát khỏi hợp đồng tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn